

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 38
CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN
HONDA WINNER X (07 /
2019+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WINNER X (07/2019+) · Dùng cho
HONDA WINNER (2019)

Sơ đồ online:

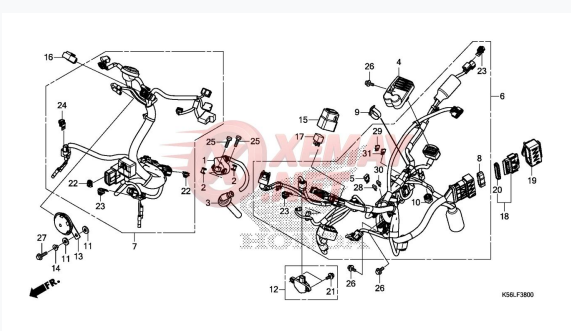
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-winner-x-07-2019--EPCDOV0003894> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 30 chi tiết	Có giá tham khảo: 30/30	Tổng giá trị: 9,820,887đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ
DÂY ĐIỆN HONDA WINNER X (07 / 2019+)



Mã EPC	EPCDOV0003894
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	WINNER
Năm SX	2019
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE WINNER X (07/2019+)
Số phụ tùng	30 chi tiết
Tổng giá trị	9,820,887đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (30 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA WINNER X (07 / 2019+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	MÔ BIN CAO ÁP 30510-K56-V01 HONDA WINNER 150, WINNER X	30510K56V01	1	182,828đ
2	Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	30520GFM900	1	28,941đ
3	Nắp chụp bu gi 30700-KY2-702 HONDA CB 150, WINNER R	30700KY2702	1	158,772đ
4	TIẾT CHẾ CHỈNH LƯU 31600-K56-N01 HONDA WINNER X	31600K56N01	1	739,326đ
5	Điốt 3 đầu 31730-MAS-601 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500, WINNER R	31730MAS601	1	178,944đ
6	Dây điện chính 32100-K56-V50 HONDA WINNER X	32100K56V50	1	1,617,002đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Dây điện chính 32100-K56-V60 HONDA WINNER X	32100K56V60	1	1,677,515đ
7	Dây điện trước 32105-K56-V50 HONDA WINNER X	32105K56V50	1	772,712đ
7	Dây điện trước 32105-K56-V60 HONDA WINNER X	32105K56V60	1	1,057,395đ
8	Thanh trượt 32160-K76-T61 HONDA FUTURE 125, WAVE	32160K76T61	1	372,529đ
9	Đai kẹp dây B1 32161-404-000 HONDA PCX	32161404000	1	35,327đ
10	Chụp đầu giắc dây 32606-GEV-761 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	32606GEV761	1	46,366đ
11	Cao su đệm đèn sau 33714-KL3-620 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110	33714KL3620	1	10,854đ
12	Bộ cảm biến góc nghiêng 35016-K56-N10 HONDA WINNER X, WINNER R	35016K56N10	1	492,910đ
13	CÒI XE 38110-K56-V51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160	38110K56V51	1	172,438đ
14	Bạc đệm còi xe 38112-K41-N00 HONDA CB 300	38112K41N00	1	21,708đ
15	Giảm chấn rơ le 38200-K56-N00 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R	38200K56N00	1	41,949đ
16	Rơ le xi nhan 38301-KZZ-J01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WINNER R	38301KZZJ01	1	389,710đ
17	Rơ le nguồn 38501-KVZ-631 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	38501KVZ631	1	69,936đ
18	Điều khiển phun xăng điện tử 38770-K56-V51 HONDA WINNER X	38770K56V51	1	1,340,730đ
19	Giảm chấn điều khiển điện tử 38771-K56-V50 HONDA WINNER X, WINNER R	38771K56V50	1	50,780đ
20	Phốt 38775-K76-T61 HONDA FUTURE 125, WAVE, WINNER R	38775K76T61	1	91,101đ
21	Bu lông 6x14 90105-MCE-750 HONDA WINNER X, WINNER R	90105MCE750	1	14,472đ
22	KÉP BỘ NỐI (XÁM SẮM) 91534-SWA-003 HONDA CB 300, VISION 110, WINNER R	91534SWA003	1	102,487đ
24	Kẹp 91535-TA0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91535TA0003	1	70,941đ
25	Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	92101060204J	1	25,326đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
26	Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601400	1	10,854đ
27	Bu lông 6x18 95701-060-1807 HONDA WINNER	957010601807	1	10,854đ
29	Cầu chì 10A 98200-41000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9820041000	1	21,708đ
31	Cầu chì 20A 98200-42000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX	9820042000	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WINNER](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-winner-x-07-2019--EPCDOV0003894> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA WINNER X (07 / 2019+) (EPCDOV0003894). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-winner-x-07-2019--EPCDOV0003894>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA WINNER X (07 / 2019+) (EPCDOV0003894)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-winner-x-07-2019--EPCDOV0003894>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA WINNER X (07 / 2019+) (EPCDOV0003894)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-winner-x-07-2019--EPCDOV0003894>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ
DÂY ĐIỆN HONDA WINNER X (07 / 2019+)
(EPCDOV0003894)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.